

SĨ SỐ HỌC SINH, SINH VIÊN THÁNG 4 / 2016

Tính đến ngày 10 / 4 / 2016

KHÓA 2014 TCCN							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 14TC-ĐT	7			6 14TC-Ô2	26		
2 14TC-Đ1	36		2	7 14TC-MT	27	24	1
3 14TC-ĐL	30			8 14TC-QTM	18		2
4 14TC-CKT_P	37						
5 14TC-Ô1	31		4	TỔNG CỘNG	212	24	9
KHÓA 2015 TCCN (12+2)_(TN_THPT hoặc chưa TN_THPT)							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 15TN-Đ	31			4 15TN-Ô	20		
15TCT-Đ	48			15TCT-Ô	55		
2 15TN-NL	16			5 15TN-MTT	6	6	
15TCT-NL	16			15TCT-MTT	4	4	
3 15TN-CK	21			6 15TN-QTM	12	1	
15TCT-CK	24			15TCT-QTM	18		
				TỔNG CỘNG	271	11	0
KHÓA 2015 TCCN (9+3)							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 15TC-Đ	36			4 15TC-QTM	42	5	
2 15TC-NL	22						
3 15TC-Ô	51			TỔNG CỘNG	151	5	0
KHÓA 2013 CAO ĐẲNG							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 13CD-ĐT1	53	1	2	11 13CD-Ô1	57		
2 13CD-ĐT2	58		5	12 13CD-Ô2	57		
3 13CD-Đ1	45			13 13CD-Ô3	57	1	
4 13CD-Đ2	51		2	14 13CD-M	56	52	
5 13CD-Đ3	40		1	15 13CD-TP1	40	6	
6 13CD-NL1	47	1		16 13CD-TP2	32	2	
7 13CD-CK1	55		1	17 13CD-TM1	38	5	3
8 13CD-CK2	52		2	18 13CD-TM2	35	3	
9 13CD-CK3	57		4				
10 13CD-CK4	51			TỔNG CỘNG	881	71	20

KHÓA 2014 CAO ĐẲNG								
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	
1 14CD-ĐT1	46		2	10 14CD-Ô2	44		1	
2 14CD-ĐT2	45			11 14CD-Ô3	53		2	
3 14CD-Đ1	40			12 14CD-Ô4	43			
4 14CD-Đ2	37		1	13 14CD-Ô5	43		6	
5 14CD-NL1	37			14 14CD-M1	35	33	1	
6 14CD-CK1	56	2	5	15 14CD-TP1	32		1	
7 14CD-CK2	56		3	16 14CD-TP2	27	3	3	
8 14CD-CK3	55		3	17 14CD-TM1	23	1		
9 14CD-Ô1	43		5	TỔNG CỘNG	715	39	33	
KHÓA 2015 CAO ĐẲNG								
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	
1 15CD-ĐĐT1	58	1		21 15CD-CTM5	68			
2 15CD-ĐĐT2	57			22 15CD-Ô1	58			
3 15CD-ĐĐT3	56			23 15CD-Ô2	59			
4 15CD-ĐĐT4	58			24 15CD-Ô3	58			
5 15CD-ĐĐT5	57			25 15CD-Ô4	58			
6 15CD-ĐĐT6	56			26 15CD-Ô5	60			
7 15CD-ĐĐT7	54			27 15CD-Ô6	56			
8 15CD-ĐĐT8	56			28 15CD-Ô7	57			
9 15CD-ĐĐT9	45	1		29 15CD-Ô8	54	1		
10 15CD-ĐL1	60			30 15CD-Ô9	21			
11 15CD-ĐL2	61			31 15CD-MTT1	58	46		
12 15CD-ĐL3	66			32 15CD-MTT2	59	49		
13 15CD-CD1	40			33 15CD-MTT3	57	53		
14 15CD-CD2	51			34 15CD-TP1	54	2		
15 15CD-CĐT1	40			35 15CD-TP2	56	5		
16 15CD-CĐT2	45	1		36 15CD-TP3	62	3		
17 15CD-CTM1	70			37 15CD-TM1	65	0		
18 15CD-CTM2	70			38 15CD-TM2	68	4		
19 15CD-CTM3	70	1		39 15CD-TW	67	5		
20 15CD-CTM4	70			TỔNG CỘNG	2235	172	0	
KHÓA 2015 CAO ĐẲNG NGHỀ (12+3)								
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	
1 15CDN-Ô	65			2 15CDN-QTD	20	11		
				TỔNG CỘNG	85	11	0	
KHÓA 2015 CAO ĐẲNG NGHỀ (9+4)								
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	
1 15TCN-Đ	49			7 15TCN-MTT	29	24		
2 15TCN-ĐT	44			8 15TCN-QTM1	62	8		
3 15TCN-LDL	51			9 15TCN-QTM2	63	6		
4 15TCN-CKL	53			10 15TCN-KTD	42	30		
5 15TCN-Ô1	57							
6 15TCN-Ô2	55			TỔNG CỘNG	505	68	0	

* Trong đó: Tổng số HSSV ở các Khoa

Khoa	Lớp	TCCN	Lớp	Cao đẳng	Tổng số	Ghi chú
Khoa Công nghệ Điện-Điện tử	6	251	18	941	1192	29SVLTĐ(Lớp ghép)
Khoa CN Nhiệt lạnh	4	135	5	271	406	
Khoa CN Cơ khí	3	135	16	913	1048	07SVLTCK(Lớp ghép)
Khoa CN Động lực	6	295	18	955	1250	12SVLTÔTÔ(Lớp ghép)
Khoa Công nghệ May - Thời trang	3	66	5	265	331	
Khoa Công nghệ Thông tin	5	215	13	599	814	
Khoa Kinh tế	1	42	1	20	62	
Khoa Ngoại ngữ	0	0	0	0	0	
Khoa CN Sinh học - Thực phẩm môi trường	0	0	0	0	0	
Tổng toàn trường	28	1139	76	3964	5103	105

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD-CTSV



Nguyễn Thanh Lâm

KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng